|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /TTr-LĐTBXH | *Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**DỰ THẢO2**

**TỜ TRÌNH**

**Về dự thảo Nghị định**

**quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vựcbình đẳng giới**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020),Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội (LĐTBXH)kính trình Chính phủ dự thảo Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính (XPVPHC)trong lĩnh vựcbình đẳng giới như sau:

# I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH

Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/6/2009 của Chính phủ quy định XPVPHC về bình đẳng giới (sau đây gọi tắt là Nghị định số 55/2009/NĐ-CP) được ban hành đã tạo lập hànhlang pháp lý quan trọng cho việc XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới những năm qua, góp phần nâng cao nhận thức, ýthức tuân thủ pháp luật của người dân, bảo đảm các quyền bình đẳng của nam và nữ, bảo đảm an ninh trật tự an toàn xã hội, góp phần tạo môi trường lành mạnh, dân chủ trong các lĩnh vực của đời sống xã hội, duy trì và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước của ngành lao động – thương binh và xã hội.

Tuy nhiên, trong quá trình thực hiện Nghị định số 55/2009/NĐ-CP thời gian qua đã phát sinh những bất cập cả về sự thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và cả về thực tiễn áp dụng pháp luật, cụ thể:

**1. Về sự thống nhất, đồng bộ của Nghị định trong hệ thống pháp luật hiện hành về XPVPHC:**

a) Luật Xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC)được ban hành năm 2012 có hiệu lực từ ngày 01/7/2013 thay thế cho Pháp lệnh XLVPHC năm 2002 (sửa đổi, bổ sung 2008); Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHCđược ban hành năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2022 tiếp tục sửa đổi, bổ sung Luật XLVPHC năm 2012, trong khiviệc ban hành Nghị định số 55/2009/NĐ-CP vẫn căn cứ Pháp lệnh XLVPHC 2002 (sửa đổi, bổ sung 2008) đã hết hiệu lực thi hành, do vậy không bảo đảm tính thống nhất của hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Một số nội dung của Nghị định số 55/2009/NĐ-CP không phù hợp với quy định của Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn, cụ thể như sau:

*- Về mức phạt tiền tối đa:*Theo quy định tạiđiểm b khoản 1 Điều 5 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP thì mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực bình đẳng giới lên đến 40.000.000 đồng. Tuy nhiên, điểm a khoản 1 Điều 24 Luật XLVPHC quy định mức xử phạt tối đa hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới là 30.000.000đồng.

*- Về thẩm quyền XPVPHC:*Thẩm quyền XPVPHCcủa hầu hết các chức danh quy định trong Nghị định số 55/2009/NĐ-CP chưa phù hợp với quy định của Luật XLVPHC2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020).Ví dụ, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 46 Luật XLVPHC 2012(sửa đổi, bổ sung năm 2020) thì Chánh Thanh tra Sở chỉ được phạt tiền đến 50% mức tiền phạt tối đa trong lĩnh vực bình đẳng giới (tức là chỉ được phạt tiền đến 15.000.000 đồng). Trong khi đó, điểm b khoản 2 Điều 14 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP quy định mức phạt tiền của chức danh Chánh Thanh tra Sở lên đến 30.000.000 đồng. Thêm nữa, theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 38 Luật XLVPHCthì Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã được phạt tiền đến 10% mức tiền phạt tối đa trong lĩnh vực bình đẳng giới (tức là được phạt tiền đến 3.000.000 đồng). Tuy nhiên, điểm b khoản 1 Điều 16 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP đang quy định mức phạt tiền của chức danh Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã là 2.000.000 đồng.

*- Về phân định thẩm quyền xử phạt:*Nghị định số 55/2009/NĐ-CP chưa phân định thẩm quyền XPVPHCđối với các chức danh có thẩm quyền XPVPHC theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 81/2013/NĐ-CP: “*Trường hợp nghị định xử phạt vi phạm hành chính có quy định nhiều chức danh tham gia xử phạt thuộc nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau, thì phải quy định rõ thẩm quyền xử phạt của các chức danh đó đối với từng điều khoản cụ thể*”.

c) Về một sốquy định liên quan đến XPVPHCvề bình đẳng giới hiện đang quy định rải rác ở nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau nên người có thẩm quyền XPVPHC khó nghiên cứu, áp dụng (các Nghị định về XPVPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhau: Một số hành vi liên quan đến bình đẳng giới trong lĩnh vực lao động đang được quy định tại Nghị định số 28/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng; một số hành vi liên quan đến bình đẳng giới trong lĩnh vực y tế đã được quy định tại Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực y tế…).

d)Mộtsố hành vi vi phạm hành chính quy định tại Nghị định số 55/2009/NĐ-CP có sự trùng lặp về hành vi vi phạm hành chính quy định tại các nghị định về XPVPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước khác nhưng mức phạt không thống nhất với các nghị định này, do vậy, người có thẩm quyền xử phạt rất lúng túng trong áp dụng. Chẳng hạn như, mức phạt tiền đối với hành vi “*sa thải hoặc cho thôi việc người lao động vì lý do giới tính hoặc do việc mang thai, sinh con, nuôi con nhỏ*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Tuy nhiên, cùng hành vi nêu trên, mức phạt tiền quy định tại điểm e khoản 2 Điều 27 Nghị định số 28/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực lao động, bảo hiểm xã hội, đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng thì mức phạt tiền quy định từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.Ví dụ khác, mức phạt tiền đối với hành vi “*xúi giục người khác phá thai vì giới tính của thai nhi”* theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP là từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Trong khi đó, đối với hành vi *“dụ dỗ, lôi kéo người mang thai loại bỏ thai nhi vì lý do lựa chọn giới tính*” quy định tại khoản 2 Điều 100 Nghị định số 117/2020/NĐ-CP ngày 28/9/2020 của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực y tế thì mức phạt tiền là từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng.

đ) Một số hình thức XPVPHC được quy định tại điều khoản chung trong Nghị định số 55/2009/NĐ-CP, tuy nhiên, các hành vi cụ thể tại Chương II lại không quy định áp dụng các hình thức xử phạt này. Ví dụ như: Điểm b khoản 2 Điều 5 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP quy định áp dụng hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính; khoản 5 Điều 5 Nghị định số 55/2009/NĐ-CP quy định hình thức xử phạt trục xuất người nước ngoài vi phạm hành chính về bình đẳng giới. Tuy nhiên, không có hành vi nào trong Nghị định số 55/2009/NĐ-CPquy định bị áp dụng 02 hình thức xử phạt nêu trên.

**2. Về một số bất cập và về tính khả thi trong thực tiễn áp dụng quy định của Nghị định số 55/2009/NĐ-CP:**

a) Một số quy định của Nghị định số 55/2009/NĐ-CP không còn phù hợp với thực tế hiện nay, ví dụ:quy định về mức phạt tiền từ 200.000 đến 500.000 đồng áp dụng đối với hành vi xúc phạm danh dự nhân phẩm trong Nghị địnhkhông tương xứng với tính chất của vi phạm nên không đủ để răn đe, phòng ngừa vi phạm.

b) Một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vựcbình đẳng giới được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật khác hoặc hành vi vi phạm về bình đẳng giới có phát sinh trên thực tế nhưng chưa có quy định hình thức xử phạt khi vi phạm như: Hành vi phân biệt đối xử về giới trong bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động quy định tại khoản 5, Điều 12 Luật An toàn, vệ sinh lao động, hành vi ép buộc hoặc cản trở người khác lựa chọn môn học, ngành, nghề học tập, đào tạo, hoặc làm việc vì lý do giới tính…

c) Một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới có thể đem lại số lợi bất hợp pháp, tuy nhiên Nghị định số 55/2009/NĐ-CP chưa quy định biện pháp khắc phục hậu quả “ *Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do vi phạm*” do đó việc khắc phục hậu quả chưa triệt để và chưa đảm bảo tính nghiêm minh.

- Một số quy định trong các lĩnh vực có liên quan đến bình đẳng giới còn chưa phù hợp dẫn tới những hạn chế điều kiện và cơ hội tham gia bình đẳng của phụ nữ như vấn đề tuổi nghỉ hưu; tuổi đào tạo, bồi dưỡng, đề bạt, bổ nhiệm... của cán bộ, công chức nữ.

Đểbảo đảm xử lý kịp thời những hạn chế, vướng mắc, bất cập về tính thống nhất đồng bộ của Nghị định số 55/2009/NĐ-CP hiện hành trong hệ thống pháp luật, nhất là để bảo đảm phù hợp với các quy định của Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020), đồng thời nhằm bảo đảm tính hiệu quả, khả thi trong thực tiễn đấu tranh chống VPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới thì việc xây dựng, ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vựcbình đẳng giớiđể thay thế Nghị định số 55/2009/NĐ-CP hiện hành là hết sức cần thiết.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, ngày 26/01/2021, Thủ tướng Chính phủ đã ban hànhQuyết định số 126/QĐ-TTg về Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật XLVPHC, trong đó, giao BộLĐTBXHchủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan nghiên cứu, xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vựcbình đẳng giới.

# II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH

**1. Mục đích**

Việc xây dựng Nghị định quy định XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới nhằm tiếp tục hoàn thiện các quy định của pháp luật về XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới, bảo đảm tối đa hiệu lực, hiệu quả của XPVPHC trong việc bảo vệ đường lối, chủ trương của Đảng về bình đẳng giới được thể chế hóa bằng các cơ chế, chính sách pháp lý thể hiện trong hệ thống pháp luật về bình đẳng giới hiện hành, nhất là Luật bình đẳng giới và các VBQPPL quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật này, bảo đảm sự phù hợp với Luật Bình đẳng giới và tính thống nhất, đồng bộ của các quy định XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới với Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và hệ thống các nghị định của Chính phủ quy định XPVPHC trong các lĩnh vực quản lýnhà nước của đời sống xã hội, bảo đảm tính hiệu quả, khả thi trong thực tiễn, bảo đảm phù hợp, tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

**2. Quan điểm chỉ đạo**

Việc xây dựng Nghị định quy định XPVPHCtrong lĩnh vực bình đẳng giới phải bảo đảm quán triệt đầy đủ, toàn diện các quan điểm chỉ đạo sau đây:

*Một là*, bảo đảm phù hợp với Nghị quyết của Đại hội Đảng lần thứ XIII, phù hợp và góp phần tiếp tục thể chế hóa các chủ trương, chính sách của Đảng về cải cách hệ thống pháp luật, cải cách tư pháp và cải cách hành chính được xác định trong Nghị quyết số 48-NQ/TW[[1]](#footnote-2), Kết luận số 01-KL/TW[[2]](#footnote-3), Nghị quyết số 49-NQ/TW[[3]](#footnote-4)trong việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách về bình đẳng giới và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

*Hai là*, bảo đảm phù hợp với Hiến pháp 2013, Luật Bình đảng giới, Luật XLVPHC năm 2012 (sửa đổi bổ sung XLVPHCnăm 2020) và các văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành các Luật này, bảo đảm bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành, góp phần tiếp tục hoàn thiện cơ sở pháp lý, bảo đảm thực hiện hiệu quả các quy định pháp luật liên quan đến bình đẳng giới trong thực tiễn; tuân thủ đúng trình tự thủ tục trong quá trình xây dựng Nghị định theo quy định của Luật Ban hành VBQPPL hiện hành; bảo đảm tính tương thích của các quy định về XPVPHCtrong lĩnh vực bình đẳng giới với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt là một số công ước quốc tế về quyền con người.

*Ba là,* bảo đảm kế thừa hợp lý những quy định về XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới còn phù hợp, khắc phục những tồn tại, bất cập đang tồn tại, giải quyết hiệu quả những vướng mắc phát sinh trong thực tiễn thi hành XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới thời gian qua.

*Bốn là*, bảo đảm tính công khai, minh bạch, khách quan, công bằng, chính xác trong XPVPHC về bình đẳng giới; bảo đảm dân chủ trong việc áp dụng trình tự, thủ tụcXPVPHC; bảo đảmquyền và lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức trong XPVPHC về bình đẳng giới.

*Năm là,* bảo đảm đáp ứng kịp thời, hiệu quả yêu cầu của thực tiễn, nhu cầu phát triển, hội nhập quốc tế trong lĩnh vực bình đẳng giới để XPVPHC thật sự trở thành công cụ pháp lý hữu hiệubảo đảm thực thi các quy định pháp luật về bình đẳng giới; bảo đảm tính dự báo và phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG NGHỊ ĐỊNH**

Việc xây dựng Nghị định XPVPHCtrong lĩnh vực bình đẳng giới đã được Bộ LĐTBXH(cơ quan chủ trì soạn thảo) thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành VBQPPL2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật này, cụ thể:

1.Thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập: Bộ trưởng Bộ LĐTBXHđã ban hành Quyết định số 524/QĐ-LĐTBXH ngày 05/5/2021 thành lập Ban soạn thảo, Tổ biên tập với các thành viên là đại diện của các bộ, ngành cơ quan liên quan.

2. Ban soạn thảo, Tổ biên tập đã tổ chức xây dựng đề cương, soạn thảo Nghị định,tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập để thảo luận, cho ý kiến, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

3. Tổ chức lấy ý kiến góp ý của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân 63 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan. Dự thảo Nghị định cũng đã được đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của Chính phủ,Cổng thông tin điện tử của Bộ LĐTBXHvà Ủy Ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam để lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân đủ thời gian theo quy định. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiêm túc tổ chức tổng hợp ý kiến, nghiên cứu, tiếp thu, giải trình để tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

4. Tổng hợp, phân tích các ý kiến góp ý để tiếp thu vào dự thảo Nghị định, dự thảo Tờ trình Chính phủ và gửi hồ sơ đề nghị Bộ Tư pháp thẩm định tại Công văn số….…./LĐTBXH-BĐG ngày …/…/… của Bộ LĐTBXH

5.Dự thảo Nghị định đã được Bộ Tư pháp tổ chức họp Hội đồng thẩm định ngày.../…/… và có Báo cáo thẩm định số …../BC-BTP ngày …/…./…. về thẩm định dự thảo Nghị định quy địnhXPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới.

Trên cơ sởý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp, BộLĐTBXHđã tiếp tục nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện hồ sơ dự thảo Nghị định trước khi trình Chính phủ theo đúng quy định.

# IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH

Dự thảoNghị định quy định xử phạt vi phạm hành chínhtrong lĩnh vực bình đẳng giớicóbố cục và nội dung chủ yếu như sau:

**1. Bố cục của Dự thảo Nghị định**

Dự thảo Nghị định gồm:Căn cứ pháp lý ban hành Nghị định,04Chương, 24 Điều (giảm 01 Chương, 05 Điều so với Nghị định số 55/2009/NĐ-NĐ), cụ thể:

- Chương I: *Những quy định chung*, gồm 05 điều (từ Điều 1 đến Điều 5).

- Chương II: *Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả*,gồm 08 điều (từ Điều 6 đến Điều 13).

- Chương III:*Thẩm quyềnlập biên bản vi phạm hành chính, XPVPHC*, gồm 06 điều (từ Điều 14 đến Điều 21).

- Chương IV:*Điều khoản thi hành*, gồm 03 điều (từ Điều 22 đến Điều 24).

**2. Nội dung cơ bản của Dự thảo Nghị định**

***2.1. Chương I - Những quy định chung***

Chương I dự thảo Nghị địnhquy định những nội dung về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng, thời hiệu xử phạt, các hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả, quy định về mức phạt tiền, thẩm quyền phạt tiền đối với cá nhân, tổ chức. So với Nghị định số 55/2009/NĐ-CP, dự thảo Nghị định có những sửa đổi, bổ sung cơ bản sau đây:

* Tại Điều 3 dự thảo Nghị định bổ sung, làm rõ quy định về hành vi vi phạm hành chính về bình đẳng giới đang được thực hiện và hành vi vi phạm hành chính đã kết thúc theo quy định tại Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020).

*-* Tại khoản 1 Điều 5 dự thảo Nghị định điều chỉnh mức phạt tiền tối đa trong lĩnh vực bình đẳng giới là 30.000.000 đồng, đảm bảo phù hợp với quy định tại Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020).

- Dự thảo Nghị định bỏ điều quy định về nguyên tắc xử phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ do các quy định này đã được quy định trongLuật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020) đồng thời bổ sung quy định chi tiết về nguyên tắc áp dụng mức phạt tiền theo yêu cầu của Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020).

- Dự thảo Nghị định cũng bỏ quy định hình thức xử phạt trục xuất đối với người nước ngoài vi phạm hành chính trong bình đẳng giới để bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, vì Nghị định số 55/2009/NĐ-CP không quy định hình thức xử phạt trục xuất áp dụng đối với hành vi vi phạm nào được nêu trong Nghị định. Đồng thời, trong quá trình nghiên cứu xây dựng, cơ quan chủ trì soạn thảo thấy rằng các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới quy định trong Dự thảo Nghị định chưa đến mức cần thiết để áp dụng hình thức xử phạt trục xuất đối với người nước ngoài.

- Dự thảo Nghị định bổ sung biện pháp khắc phục hậu quả “*Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do vi phạm*” vì cần thiết quy định áp dụng đối với một số hành vi quy định tại Chương II dự thảo.

***2.2. Chương II - Hành vi vi phạm hành chính, hình thức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả***

Chương II dự thảo Nghị địnhquy định đầy đủ các hành vi vi phạm hành chính và các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với từng hành vi vi phạm hành chính cụ thể trong lĩnh vực bình đẳng giới liên quan đến: chính trị; kinh tế; lao động; giáo dục và đào tạo; khoa học, công nghệ; văn hóa, thể dục, thể thao; y tế; gia đình theo quy định tại Luật Bình đẳng giới và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan. So với Nghị định số 55/2009/NĐ-CP, nội dung về hành vi vi phạm hành chính và các hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính về bình đẳng giới có những sửa đổi, bổ sung cơ bản như sau:

*Thứ nhất,* đối với những hành vi vi phạm trong lĩnh vựcbình đẳng giới nằm rải rác trong các Nghị định quy định XPVPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước, chưa được quy định tại Nghị định số 55/2009/NĐ-CP hoặc những hành vi vi phạm về bình đẳng giới trong Nghị định số 55/2009/NĐ-CP có sự trùng lặp với những hành vi vi phạm hành chính tại các Nghị định về XPVPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước khác, cơ quan chủ trì soạn thảo đã xử lý theo một trong các hướng sau đây:

-Đối với các nhóm hành vi vi phạm trong lĩnh vực bình đẳng giới liên quan đến một nội dung đã được quy định cụ thể trong Nghị định quy định XPVPHC trong lĩnh vực khác, cơ quan chủ trì nghiên cứu, bổ sung quy định viện dẫn việc áp dụng sang các Nghị định quy định XPVPHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan. Ví dụ: khoản 3 Điều 8; khoản 5 Điều 12 dự thảo Nghị định…

-Đối với một số hành vi vi phạm trong lĩnh vực bình đẳng giới đang được quy định chung cùng với các nhóm các hành vi khác trong cácNghị định quy định XPVPHC trong lĩnh vực khác, cơ quan chủ trìtách thành hành vi riêng và bổ sung trực tiếp vào dự thảo Nghị định với chế tài xử phạt tương ứng, bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa các Nghị định quy định về XPVPHC của Chính phủ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Ví dụ: điểm c khoản 1 Điều 8, khoản 4 Điều 12,khoản 5 Điều 13 dự thảo Nghị định…

- Sửa đổi hình thức, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với một số hành vi trong dự thảo Nghị địnhđể bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ giữa các Nghị định quy định về XPVPHC của Chính phủ trong các lĩnh vực quản lý nhà nước. Ví dụ: khoản 6 Điều 12, khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định…).

*Thứ hai*, rà soát, bổ sung hình thức xử phạt tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với một số hành vi vi phạm trong dự thảo. Ví dụ: khoản 6 Điều 6, điểm b khoản 5 Điều 7, khoản 5 Điều 10, điểm b khoản 4 Điều 11, khoản 6 Điều 12 dự thảo Nghị định....

*Thứ ba*, điều chỉnh nâng mức phạt tiền đồng thời bỏ hình thức xử phạt cảnh cáo đối với một số hành vi nhằm bảo đảm phù hợp với thực tiễn, phù hợp điều kiện kinh tế- xã hội hiện nay, bảo đảm tính răn đe, phòng ngừa chung. Ví dụ: điểm c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 11 dự thảo Nghị định....

*Thứ tư,*bổ sung quy định xử phạt đối với một số hành vi vi phạm về bình đẳng giới được quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật kháchoặc hành vi vi phạm về bình đẳng giới có phát sinh trên thực tế nhưng chưa có quy định hình thức xử phạt khi vi phạmcụ thể: hành vi phân biệt đối xử về giới trong bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động được quy định tại Khoản 5, Điều 12 Luật An toàn, vệ sinh lao động năm 2015 được bổ sung ở điểm a và b khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị định; hành vi ép buộc hoặc cản trở người khác lựa chọn môn học, ngành, nghề học tập, đào tạo được bổ sung khoản 1 Điều 9 dự thảo Nghị định; hành vi cản trở người khác lựa chọn nghề nghiệp, việc làm vì lý do giới tính được bổ sung ở điểm b khoản 1Điều 8 dự thảo Nghị định.

***2.3. Chương III -Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới***

Chương III dự thảo Nghị định quy địnhcác nội dung về thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, thẩm quyền XPVPHC của Thanh tra Lao động, Thanh tra chuyên ngành khác, Chủ tịch UBND các cấp, Công an nhân dân, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển và phân định thẩm quyền XPVPHC. Những sửa đổi, bổ sung cơ bản của Chương III dự thảo Nghị định như sau:

- So với Nghị định số 55/2009/NĐ-CP, dự thảo Nghị định đã bỏ các quy định liên quan đến thủ tục XPVPHC, chấp hành quyết định XPVPHC, việc áp dụng biện pháp ngăn chặn và bảo đảm XPVPHC, việc chuyển hồ sơ vụ vi phạm có dấu hiệu tội phạm để truy cứu trách nhiệm hình sự..., vì các nội dung này đã được quy định và thực hiện theo quy định tại Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020).

- Bổ sung thẩm quyền XPVPHC của lực lượng Cảnh sát biển cho phù hợp với thực tiễn và quy định của Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020) tại Điều 20 dự thảo Nghị định.

*-* Quy định cụ thể các chức danh có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực bình đẳng giới theo đúng quy định của Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020) tạiĐiều 14 dự thảo Nghị định.

- Quy định cụ thể thẩm quyền XPVPHC của từng chức danh có thẩm quyền XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới nhằm bảo đảm sự phù hợp với quy định của Luật XLVPHC 2012 (sửa đổi, bổ sung 2020): các điều 15, 16, 17, 18, 19và Điều 20 dự thảo Nghị định.

- Phân định thẩm quyền XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới được giới hạn đến điều, khoản điểm trong dự thảo Nghị định và quy định cho các lực lượng có thẩm quyền XPVPHC trong lĩnh vực này nhằm bảo đảm tính rõ ràng, cụ thể, phù hợp thực tiễn, tránh tình trạng “tranh giành” hoặc “đùn đẩy” trách nhiệm có thể xẩy ra trongthực thi pháp luật XPVPHC giữa các lực lượng chức năng có thẩm quyền XPVPHCtrong lĩnh vực này (Điều 21dự thảo Nghị định).

***2.4. Chương IV - Điều khoản thi hành***

Chương IV quy định về hiệu lực thi hành, quy định chuyển tiếp và trách nhiệm hướng dẫn thi hành.

**V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN**

(*Sẽ được bổ sung sau khi tổng hợp ý kiến các Bộ, ngành địa phương và hoàn thiện hồ sơ gửi Bộ Tư pháp để thẩm định*).

Trên đây là nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định quy định XPVPHC trong lĩnh vực bình đẳng giới, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội xin kính trình Chính phủ xem xét, quyết định./.

*(Hồ sơ kèm theo: (1) Dự thảo Nghị định; (2) Báo cáo thẩm định; (3) Báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định; (4) Báo cáo rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự thảo Nghị định; (5)Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến của cơ quan, tổ chức, cá nhân và đối tượng chịu sự tác động trực tiếp của Nghị định; (6) Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị định số 55/2009/NĐ-CP ngày 10/06/2009 của Chính phủ quy định XPVPHC về bình đẳng giới; (7) Bản chụp ý kiến của bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các địa phương)./.*

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ (để phối hợp);  - Bộ Tư pháp (để phối hợp); - Lưu: VT, PC, BĐG. | **BỘ TRƯỞNG**  Đào Ngọc Dung |

1. Nghị quyết số 48-NQ/TW ngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020. [↑](#footnote-ref-2)
2. Kết luận số 01-KL/TW ngày 04/4/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 48-NQ/TWngày 24/5/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam đến năm 2010, định hướng đến năm 2020. [↑](#footnote-ref-3)
3. Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020 cũng như thể chế hóa những chủ trương mới của Đảng nêu tại Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5, 6, 7 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. [↑](#footnote-ref-4)